

(Trong trường hợp sử dụng làm Giấy chứng nhận đồng ý với việc đỗ xe ~ Đây là giấy tờ do người sở hữu hoặc người quản lý nơi đỗ xe lập, chứ không phải là người đăng ký.)

### Văn bản chứng minh quyền sử dụng (Giấy tự nhận và Giấy chứng nhận đồng ý với việc đỗ xe)

Địa chỉ đỗ xe (Số lô đất của địa chỉ đỗ xe)		●●●	Thông tin giống với mục "Địa chỉ đỗ xe" trong "Giấy xin cấp chứng nhận nơi đỗ xe."	(Tên bãi đỗ xe / Số ô đỗ xe)	
自認書の 場合は記入不要	Người sử dụng	Địa chỉ	●●●	Khoanh tròn (○) vào mục mối quan hệ của người sử dụng bãi đỗ xe và người ký hợp đồng	
		Họ tên	●●●		
	Người ký hợp đồng địa chỉ nơi đỗ xe. (Trong trường hợp không phải là người sử dụng)	Địa chỉ	●●●	Trong trường hợp người ký hợp đồng địa chỉ nơi đỗ xe khác với tên chính chủ xe ô-tô đăng ký thì hãy viết địa chỉ, họ tên, SĐT của người ký hợp đồng vào đây.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trụ sở chính</li> <li>Chi nhánh</li> <li>Cơ sở kinh doanh</li> <li>Gia đình</li> <li>Họ hàng</li> <li>Khác</li> </ul>
		Họ tên	●●●		
Thời hạn sử dụng	Từ ●● Năm ●● tháng ●● ngày Đến ●● Năm ●● tháng ●● ngày				
Người sở hữu hoặc người quản lý nơi đỗ xe viết	Hãy ghi thời hạn hợp đồng của nơi đỗ xe. Theo nguyên tắc thì thời hạn hợp đồng phải trên tháng tính từ ngày nộp giấy tờ cho sở cảnh sát.				
	●● Năm ●● tháng ●● ngày				
	Địa chỉ	●●	Hãy viết địa chỉ, họ tên, SĐT của người đồng ý với việc đỗ xe này. Nếu trường hợp có nhiều người đồng ý thì hãy viết địa chỉ, họ tên, của người thứ 2 trở đi và chỗ trống.		
Họ tên hoặc tên công ty và tên người đồng ý	●●				
Số điện thoại	●●				